

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ X
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/DS-ST
Ngày: 04 - 5 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thanh Phương;
2. Bà Ngô Thị Lệ Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 62/2021/TLST - DS ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/QĐST - DS ngày 19/4/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Tổ 06, khóm CT, phường CP, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Diệp Minh K, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Tổ 10, khóm A, phường CP, thành phố X, tỉnh An Giang.

Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Diệp Minh K vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn trình bày:

Ngày 03/6/2020 chị (Nguyễn Thị H) có cho anh Diệp Minh K vay

140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng; lãi suất 1,5%/tháng; thời hạn vay từ 03/6/2020 - 03/8/2020. Việc vay tiền có làm hợp đồng vay có Phòng Công chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực.

Kể từ khi vay cho đến nay anh K không đóng lãi cho chị. Nay chị (H) khởi kiện yêu cầu anh Diệp Minh K trả cho chị số tiền: 140.00.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng và tính lãi theo pháp luật quy định và lãi suất từ ngày vay 03/6/2020 cho đến khi Tòa án xét xử.

Vào ngày 07/4/2021, nguyên đơn có gửi đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu anh Diệp Minh K thanh toán tiền lãi mà chỉ yêu cầu bị đơn trả vốn gốc: 140.000.000 (Một trăm, bốn mươi triệu) đồng.

Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Diệp Minh K, nhưng ông Châu vắng mặt địa phương, nên Tòa án thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng tại nhà, Ban khóm A; tại Ủy ban nhân dân phường CP, thành phố X và tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X việc niêm yết các văn bản tố tụng qua người thân của anh Diệp Minh K nhưng người thân từ chối ký nhận và không cho niêm yết tại nhà (có ban khóm xác nhận).

Kết quả xác minh của Tòa án và được Ban khóm A, phường CP, thành phố X cung cấp: Anh Diệp Minh K, sinh năm: 1981, có đăng ký HKTT tại: Tổ 10, khóm A, phường CP, thành phố X, tỉnh An Giang, anh K hiện nay không có mặt tại địa phương nhưng anh K vẫn thường xuyên đi đi - về về nhà, khi đi cũng không trình báo nên không biết anh K đi đâu và làm gì. Việc cán bộ Thừa Phát Lại X đến nhà của anh Diệp Minh K thực hiện việc niêm yết tại nhà thì phía người thân của ông Minh K từ chối ký nhận và không cho niêm yết các văn bản tố tụng tại nhà của anh K.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Minh K vắng mặt, nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa,

Hội đồng xét xử công bố lời khai của nguyên đơn.

Kết quả xác minh của Ban khóm A, phường CP, thành phố X, tỉnh An Giang đề ngày 23/3/2021.

Biên bản ghi nhận ý kiến của Tòa án do Ban khóm A, phường CP, thành phố X, tỉnh An Giang cung cấp ngày 04/4/2021 và ngày 19/4/2021.

Hợp đồng vay tiền đề ngày 03/6/2020 giữa chị Nguyễn Thị H và anh Diệp Minh K do Phòng Công chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 48 Bộ Luật tố tụng dân sự. Xác định thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý của các đương sự, thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án và lập hồ sơ đúng theo quy định tại các Điều 195, 196, 198 và Điều 203 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án:

Bà Minh K có vay của ông Diệp Minh K vay số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng; lãi suất 1,5%/tháng; thời hạn vay từ 03/6/2020 - 03/8/2020, hợp đồng vay được Phòng Công chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực. Quá trình vay ông Châu không thanh toán vốn - lãi theo hợp đồng. Do đó, việc bà H khởi kiện yêu cầu ông Châu trả số tiền còn nợ, không yêu cầu tính lãi, là có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Căn cứ Điều 463 Bộ Luật Dân sự 2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đã phân tích nêu trên, đề nghị HĐXX xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* *Về tố tụng:*

[1] *Thẩm quyền:*

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn có nơi cư trú tại khóm A, phường CP, thành phố X, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố X theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

* *Về nội dung:*

[2] *Về vốn vay:*

- *Vốn vay:*

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 140.000.000 (Một trăm, bốn mươi triệu) đồng theo hợp đồng vay đề ngày 03/6/2020 đã được Phòng Công Chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực;

Theo hợp đồng vay được Phòng Công Chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực thể hiện việc ông Diệp Minh K vay số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng của chị Nguyễn Thị H với lãi suất 1,5%/tháng; Thời hạn vay từ 03/6/2020 - 03/8/2020.

Theo nguyên đơn thì bị đơn không thực hiện việc thanh toán lãi - vốn theo hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm thanh toán vốn gốc là: 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng không tính lãi.

Xét, hợp đồng vay tiền giữa chị Nguyễn Thị H và anh Diệp Minh K có thỏa thuận lập thành văn bản và đã được Phòng Công chứng số 2, tỉnh An Giang chứng thực. Việc giao kết hợp đồng dân sự vay tiền, nội dung và hình thức không trái quy định pháp luật nên được công nhận.

Quá trình vay tiền anh Minh K không thực hiện thanh toán theo hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, chị H khởi kiện yêu cầu anh Diệp Minh K trả nợ vay: 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng, là có căn cứ chấp nhận.

- *Về tiền lãi:*

Nguyên đơn khai từ khi ký hợp đồng vay tiền cho đến nay phía bị đơn không đóng lãi và cũng không thanh toán vốn gốc cho chị, nên chị mới khởi kiện và nay chị không yêu cầu bị đơn thanh toán cho chị tiền lãi. Do nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi theo hợp đồng là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận và không đề cập đến giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] *Về án phí:*

Anh Diệp Minh K có trách nhiệm trả nợ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 (Bảy triệu) đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Các Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Diệp Minh K có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền 140.000.000 (Một trăm bốn mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về án phí:

Anh Diệp Minh K phải chịu 7.000.000 (Bảy triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị H số tiền 3.500.000 (Ba triệu, năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai 0004333 ngày 08 tháng 03 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đức.

[3] Về quyền kháng cáo:

Thời hạn kháng cáo của chị Nguyễn Thị H và anh Diệp Minh K vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. X (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP. X (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Nga